

HƯỚNG DẪN

Chấm điểm Bộ tiêu chí thi đua công tác Đoàn và phong trào TTN năm 2017 (Đối với cấp huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc)

Căn cứ Quy chế thi đua khen thưởng của BCH Tỉnh Đoàn Cao Bằng khóa XIII, nhiệm kỳ 2012 – 2017; Quyết định số 553-QĐ/TĐTN-VP ngày 10/2/2017 của BCH Tỉnh Đoàn về việc thành lập các khối thi đua trực thuộc Tỉnh Đoàn; Bộ tiêu chí đánh giá công tác Đoàn và phong trào TTN các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc năm 2017 (Ban hành kèm theo Quyết định số: 556-QĐ/TĐTN-VP ngày 9/2/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn). Để triển khai đánh giá có hiệu quả các tiêu chí thi đua công tác Đoàn và phong trào TTN năm 2017; Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn hướng dẫn chấm điểm Bộ tiêu chí thi đua, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm đánh giá việc triển khai các tiêu chí thi đua công tác Đoàn và phong trào TTN năm 2017; đánh giá được các phong trào thi đua, các hoạt động Đoàn - Hội - Đội của từng thành viên trong các khối trực thuộc Tỉnh Đoàn; hướng dẫn là căn cứ tổ chức thực hiện, đánh giá xếp loại danh hiệu thi đua của các đơn vị huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc trong năm 2017.

2. Yêu cầu

- Quá trình tổ chức thực hiện và đánh giá các tiêu chí thi đua năm 2017 cần đảm bảo nội dung, quy trình và tiến độ thực hiện.

- Việc thực hiện và đánh giá các tiêu chí thi đua cần thực hiện theo nguyên tắc khách quan, trung thực, công khai.

II. NỘI DUNG

1. Hệ thống các tiêu chí thi đua

Bộ tiêu chí thi đua thực hiện công tác Đoàn và phong trào TTN năm 2017 được hệ thống gồm 6 vấn đề, 32 nội dung, 93 tiêu chí đánh giá, tổng điểm 855 điểm, trong đó:

- Áp dụng chung cho các *huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc*: 42 tiêu chí đánh giá, tổng điểm: 405 điểm. (Áp dụng riêng cho *Đoàn thanh niên công an tỉnh*: 01 tiêu chí đánh giá, tổng điểm: 5 điểm; Áp dụng riêng cho *lực lượng vũ trang*: 01 tiêu chí, tổng điểm 10 điểm).

- Áp dụng chung cho *các huyện, thành Đoàn*: 34 tiêu chí đánh giá, tổng điểm: 325 điểm. (Áp dụng riêng cho đơn vị *Hòa An*: 03 tiêu chí đánh giá, tổng điểm: 30 điểm).

- Áp dụng riêng cho *Đoàn khối các cơ quan tỉnh*: 16 tiêu chí đánh giá, tổng điểm: 135 điểm.

- Áp dụng riêng cho *Đoàn khối Doanh nghiệp tỉnh*: 07 tiêu chí đánh giá, tổng điểm: 70 điểm.

- Áp dụng riêng cho *Đoàn Trường CĐSP*: 10 tiêu chí đánh giá, tổng điểm: 75 điểm.

- Đối với *Đoàn TN Biên phòng tỉnh, Đoàn TN Quân sự tỉnh* không có tiêu chí riêng (thực hiện các tiêu chí áp dụng chung cho các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc. Trong đó không áp dụng tiêu chí đánh giá 3, 8, 73 (trừ 25 điểm trong hệ thống tiêu chí).

- Đối với *Đoàn Trường CĐSP, Đoàn khối DN, Công an, Quân sự*: không áp dụng tiêu chí 60 (trừ 10 điểm trong hệ thống tiêu chí).

- Đối với Đoàn trực thuộc: không áp dụng tiêu chí 62, 67 (trừ 15 trong hệ thống tiêu chí).

- Đối với đơn vị lực lượng vũ trang: Không áp dụng tiêu chí đánh giá 16,61,75, 92 (trừ 30 điểm trong hệ thống tiêu chí).

2. Hướng dẫn chấm điểm

2.1. Quy định chung cách chấm điểm: Mỗi nội dung đánh giá đã có các mức đánh giá từ 5 điểm – 40 điểm. Đề nghị các đơn vị không tự đặt ra các khung điểm khác nhằm đảm bảo cho mặt bằng chấm điểm chung.

2.2. Cách tính điểm cụ thể đối với từng thang điểm, điểm thưởng và điểm trừ.

2.2.1. Đối với từng thang điểm: thực hiện theo hướng dẫn chấm điểm trong bộ tiêu chí.

2.2.2. Đối với điểm thưởng: - Điểm thưởng được tính cho các đơn vị thực hiện vượt các chỉ tiêu thi đua năm 2017, chấm tối đa 50 điểm (với điều kiện không có nội dung đánh giá nào dưới 80% thang điểm chấm), cụ thể:

+ Các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc có mô hình, giải pháp mới lần đầu thực hiện ở địa phương, đơn vị, đem lại hiệu quả tuyên truyền và giá trị vượt trội).

+ Các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc có đăng cai các hoạt động của Tỉnh Đoàn giao, được chấm tùy theo quy mô, số lượng hoạt động đăng cai trong năm, nhưng không quá 25 điểm (Không quá 50% tổng số điểm thưởng tối đa)

2.2.3. Điểm trừ:

- Điểm trừ cho các đơn vị không tham gia các hoạt động cấp tỉnh do Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn tổ chức. Cứ không tham gia 01 hoạt động: bị trừ 5 điểm.
- Thực hiện việc đóng nộp đoàn phí không đảm bảo thời gian theo quy định.

3. Không xét thi đua đối với các đơn vị.

- Không đăng ký thi đua; không gửi báo cáo sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua trong năm theo quy định.

- Đơn vị có các vụ việc khiếu nại, vi phạm trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Đoàn.

- **Lưu ý:** Để đảm bảo đánh giá hiệu quả việc thực hiện bộ tiêu chí, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn sẽ không tiến hành bình xét thi đua đối với các đơn vị không có báo cáo tự đánh giá theo Mẫu 01 và trừ 10 điểm vào tổng điểm thực hiện các tiêu chí (đơn vị đó chỉ được xem xét và công nhận các mức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác Đoàn).

4. Quy trình chấm điểm.

- Các đơn vị tự chấm điểm và gửi kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn qua Văn phòng Tỉnh Đoàn; các ban chuyên môn Tỉnh Đoàn căn cứ các tiêu chí thu đua, hướng dẫn chấm điểm theo dõi, thẩm định.

- Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Tỉnh Đoàn họp xét kết quả thẩm định của các ban chuyên môn Tỉnh Đoàn, trình Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn quyết định.

5. Xếp loại thi đua.

5.1. Cờ đơn vị xuất sắc dẫn đầu khối thi đua:

- Là đơn vị có số điểm đạt từ 90% trở lên/tổng số điểm;
- Tham gia đầy đủ các hoạt động cấp tỉnh do Tỉnh Đoàn tổ chức;
- Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn xem xét, quyết định công nhận.

5.2. Bằng khen đơn vị xuất sắc:

- Là đơn vị có số điểm đạt từ 80% trở lên/tổng số điểm;
- Tham gia đầy đủ các hoạt động cấp tỉnh do Tỉnh Đoàn tổ chức;
- Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn xem xét, quyết định công nhận.

5.3. Bằng khen đơn vị tiên tiến:

- Là đơn vị có số điểm đạt từ 70% trở lên/tổng số điểm;
- Không có nội dung đánh giá không đạt yêu cầu (dưới 50% thang điểm chấm);

- Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn xem xét, quyết định công nhận.

6. Nguyên tắc, quy trình xét các danh hiệu thi đua.

6.1. Nguyên tắc về việc xét các danh hiệu thi đua: Được thực hiện theo Nguyên tắc thi đua được quy định tại Điều 3, Chương I, Quy chế thi đua, khen thưởng của Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn khóa XIII, nhiệm kỳ 2012 – 2017.

6.2. Đánh giá các danh hiệu thi đua đối với các Khối thi đua:

6.2.1. Nhiệm vụ của Trưởng các khối thi đua:

- Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai công tác thi đua, khen thưởng của Khối theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn.

- Chủ trì trong triển khai các hoạt động của Khối thi đua.

6.2.2. Nhiệm vụ của các đơn vị thành viên trong khối thi đua:

- Xây dựng báo đánh giá công tác Đoàn và phong trào TTN năm 2017 của đơn vị (theo Mẫu 1); tổ chức tự chấm điểm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác năm 2017 của đơn vị (thời điểm đánh giá 01/10/2017 và dự kiến các hoạt động hết năm 2017) gửi về Hội đồng thi đua, khen thưởng Tỉnh Đoàn (qua Văn phòng Tỉnh Đoàn) trước ngày **23/10/2017**. Hồ sơ gồm:

- + Tờ trình đề nghị khen thưởng.

- + Biên bản họp xét khen thưởng.

- + Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị khen thưởng thành tích công tác năm 2017 và Bảng tổng hợp kết quả chấm điểm thực hiện các chỉ tiêu thi đua của đơn vị.

- + Báo cáo minh chứng điểm thưởng của đơn vị.

7. Các văn bản phục vụ việc chỉ đạo triển khai hoạt động của khối sử dụng con dấu của đơn vị Trưởng khối thi đua.

8. Việc đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc công tác Đoàn và phong trào TTN năm 2017.

- Các huyện, Thành Đoàn và Đoàn trực thuộc đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào TTN năm 2017 thực hiện theo Quy chế thi đua, khen thưởng của BCH Trung ương Đoàn, BCH Tỉnh Đoàn.

- Thời gian nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng:

- + Các đơn vị tổng hợp gửi hồ sơ khen thưởng về Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn qua Văn phòng Tỉnh Đoàn **trước ngày 15/11/2017**.

+ Hồ sơ đề nghị: Theo quy định của Quy chế thi đua khen thưởng của Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn khóa XIII, nhiệm kỳ 2012 – 2017. Mẫu danh sách trích ngang (tập thể, cá nhân) theo **Mẫu 3** gửi kèm theo Hướng dẫn này.

* **Lưu ý:** Hội đồng thi đua, khen thưởng Tỉnh Đoàn không xét khen thưởng các đơn vị nộp hồ sơ sau thời hạn trên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh.

- Xây dựng hướng dẫn chấm điểm Bộ tiêu chí thi đua công tác Đoàn và phong trào TTN năm 2017 đối với các huyện, Thành Đoàn và Đoàn trực thuộc.

- Căn cứ vào tình hình triển khai của các đơn vị định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Giao cho Văn phòng Tỉnh Đoàn là bộ phận Thường trực theo dõi, chỉ đạo, tổng hợp và thực hiện của các Khối thi đua, chủ trì phối hợp với các ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong việc thẩm định, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua công tác Đoàn và phong trào TTN năm 2017.

2. Các huyện, Thành Đoàn và Đoàn trực thuộc.

- Đăng ký thi đua năm 2017 với Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua, bình xét thi đua đảm bảo quy trình và đúng tiến độ, khen thưởng, động viên kịp thời, chất lượng.

- Thực hiện tốt các nội dung thi đua, khen thưởng theo các Khối thi đua năm 2017.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng **trước 15/11/2017**; kịp thời đề xuất, báo cáo những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện đối với Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn qua Văn phòng Tỉnh Đoàn.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy có những điểm, mục chưa phù hợp, đề nghị các đơn vị có ý kiến bằng văn bản về Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn (qua Văn phòng Tỉnh Đoàn) để chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT (Sở Nội vụ);
- T.T Tỉnh Đoàn;
- Các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc;
- Các BCM TĐ;
- Lưu VP, TĐKT./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN



Vũ Khắc Quang

5. Số đơn vị Đoàn cấp huyện.
6. Số đơn vị tương đương cấp huyện.
7. Số đơn vị Đoàn xã, phường.
8. Số đơn vị tương đương Đoàn xã, phường.
9. Tổng số chi đoàn.

B. PHẦN TỰ ĐÁNH GIÁ

I. MỞ ĐẦU

Phần này tóm tắt giới thiệu chung về quá trình triển khai tự đánh giá, phương pháp tổ chức triển khai tự đánh giá; mô tả sự tham gia của các đơn vị vào quá trình tự đánh giá của Đoàn cấp tỉnh.

II. TỰ ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ, NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí 1: Công tác tuyên truyền giáo dục của Đoàn

1.1. Nội dung số 1: Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên, thanh niên

- Số điểm đạt được:...

- Nêu, phân tích kết quả triển khai thực hiện; nêu các tài liệu minh chứng đã đạt được của nội dung đánh giá này theo yêu cầu trong Bộ tiêu chí năm 2017 (*cột yêu cầu minh chứng được thể hiện trong báo cáo tự đánh giá*).

1.2. Nội dung số 2:...

...

*** Đánh giá chung:**

- **Đánh giá điểm mạnh:** Tóm tắt những điểm mạnh cơ bản của tỉnh, thành đoàn trong việc thực hiện tiêu chí 1.

.....

.....

.....

- **Đánh giá những hạn chế:** Nêu những hạn chế chính chưa đáp ứng được trong tiêu chí 1.

.....

.....

.....

- **Phương hướng khắc phục:** Nêu phương hướng phát huy những mặt

mạnh, khắc phục những hạn chế đã phân tích. Chỉ rõ thời gian và các điều kiện để thực hiện biện pháp khắc phục.

.....
.....
.....

2. Tiêu chí 2: Tổ chức phong trào hành động cách mạng của thanh niên

2.1. Nội dung số 5: Thực hiện công trình thanh niên

- Số điểm đạt được:...

- Nêu, phân tích kết quả triển khai thực hiện; nêu các tài liệu minh chứng đã đạt được của nội dung đánh giá này theo yêu cầu trong Bộ tiêu chí năm 2017 (*cột yêu cầu minh chứng được thể hiện trong báo cáo tự đánh giá*).

2.2. Nội dung số 6:

.....

*** Đánh giá chung:**

- **Đánh giá điểm mạnh:** Tóm tắt những điểm mạnh cơ bản của tỉnh, thành đoàn trong việc thực hiện tiêu chí 2.

.....
.....
.....

- **Đánh giá những hạn chế:** Nêu những hạn chế chính chưa đáp ứng được trong tiêu chí 2.

.....
.....
.....

- **Phương hướng khắc phục:** Nêu phương hướng phát huy những mặt mạnh, khắc phục những hạn chế đã phân tích. Chỉ rõ thời gian và các điều kiện để thực hiện biện pháp khắc phục.

.....
.....
.....

3. Tiêu chí 3

4. Tiêu chí 4

5. Tiêu chí 5

6. Tiêu chí 6

(Các tiêu chí 3, 4, 5, 6 thể hiện tương tự như Tiêu chí 1, Tiêu chí 2)

Ghi chú:

- Các tỉnh, thành đoàn cần đánh giá cụ thể từng nội dung đánh giá của tiêu chí. Trong đó phải nêu lên được các yêu cầu minh chứng phù hợp với từng nội dung đánh giá (văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch, đường dẫn (link), kết quả đạt được, mô tả ngắn gọn sáng kiến, mô hình,... của từng nội dung đánh giá). Đối với các minh chứng về hình ảnh, tin bài, danh mục, danh sách, thống kê, tài liệu tuyên truyền, tài liệu nghiệp vụ (*cột yêu cầu minh chứng gửi qua Email*),... thì các tỉnh, thành đoàn nén thành (01 Folder) sau đó gửi Hồ sơ về Trung ương Đoàn qua địa chỉ email botieuchi@gmail.com

- Nếu trong báo cáo tự đánh giá không đầy đủ các thông tin về yêu cầu minh chứng của từng nội dung đánh giá, các ban, đơn vị Trung ương Đoàn có quyền không công nhận điểm tự đánh giá của nội dung đó.

- Trong mỗi mục cần phân tích đưa ra những nhận định và giải thích ngắn gọn giúp người đọc hình dung được vấn đề đánh giá được nhìn nhận, xem xét như thế nào.

C. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Phần này nêu kết luận của Hội đồng tự đánh giá và Ban Thường vụ đoàn cấp tỉnh về chất lượng tổ chức đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp mình trong năm 2017 qua quá trình tự đánh giá, chấm điểm, đề xuất danh hiệu thi đua và những đề xuất, kiến nghị khác.

MẪU 3
BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ

Nội dung đánh giá	Thành viên 1	Thành viên 2	Thành viên 3	Thành viên 4	Thành viên 5	Thành viên 6	Thành viên 7	Thành viên 8	Thành viên 9	Tổng điểm	Điểm TB
1.											
2.											
3.											
4.											
5.											
6.											
7.											
8.											
9.											
10.											
11.											
12.											
13.											
14.											
15.											
16.											
17.											
18.											
19.											
20.											
21.											
22.											
23.											
24.											
25.											
26.											
27.											
28.											
29.											
30.											

ĐIỂM:/tổng điểm

MẪU 4

MẪU VIẾT BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỂM THƯỜNG, SÁNG TẠO

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐĂNG CAI CÁC HOẠT ĐỘNG, HỘI NGHỊ CỦA TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

Tổng số hoạt động, hội nghị đăng cai trong năm 2017: ...

1. Hoạt động, hội nghị số 1:

- Tên hoạt động, hội nghị
- Thời gian, địa điểm cụ thể
- Quy mô, phạm vi ảnh hưởng

2. Hoạt động, hội nghị số 2:

- Tên hoạt động, hội nghị
- Thời gian, địa điểm cụ thể
- Quy mô, phạm vi ảnh hưởng

3. Hoạt động, hội nghị số 3:

- Tên hoạt động, hội nghị
- Thời gian, địa điểm cụ thể
- Quy mô, phạm vi ảnh hưởng

** Lưu ý: Mỗi hoạt động, hội nghị được tính tối đa 05 điểm.*

II. CÁC MÔ HÌNH, HOẠT ĐỘNG, GIẢI PHÁP MỚI, SÁNG TẠO THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ ĐEM LẠI HIỆU QUẢ THIẾT THỰC

Tổng số mô hình, hoạt động, giải pháp: .../số lĩnh vực công tác Đoàn

1. Mô hình, hoạt động, giải pháp số 1:

1.1. Tên mô hình, hoạt động, giải pháp

**1.2. Thuộc lĩnh vực công tác Đoàn nào (Ban, đơn vị Trung ương Đoàn
phụ trách):**

- Tổ chức xây dựng Đoàn (Ban Tổ chức)
- Công tác kiểm tra, giám sát (Ban Kiểm tra)
- Công tác tuyên truyền, giáo dục của Đoàn (Ban Tuyên giáo)
- Công tác khoa học công nghệ và tài năng trẻ (Trung tâm Phát triển khoa học công nghệ và tài năng trẻ)
- Công tác Quốc tế Thanh niên (Ban Quốc tế)
- Công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng (Ban Công tác Thiếu nhi)
- Công tác Văn phòng (Văn phòng)
- Công tác mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên (Ban Đoàn kết, tập hợp Thanh niên)
- Công tác hỗ trợ, giúp đỡ người có công, cựu TNXP (Ban Thanh niên Xung phong)

- Phong trào thanh niên trong đối tượng thanh niên công nhân, công chức, viên chức, đô thị; công tác tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề, giới thiệu việc làm cho thanh niên và Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè năm 2017 (Ban Thanh niên Công nhân và Đô thị)

- Công tác Đoàn, Hội trong Trường học và phong trào thanh niên học sinh, sinh viên (Ban Thanh niên Trường học)

- Phong trào thanh niên Nông thôn và các hoạt động bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó biến đổi khí hậu và vệ sinh an toàn thực phẩm (Ban Thanh niên Nông thôn)

1.3. Mô tả chi tiết mô hình, hoạt động, giải pháp:

- Nội dung mô hình, hoạt động, giải pháp (*Nêu, mô tả chi tiết về mô hình, hoạt động, giải pháp; chú ý các mô hình, hoạt động, giải pháp phải chứng minh được là lần đầu tiên áp dụng tại địa phương, đơn vị và thực sự đem lại hiệu quả cao trong công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi*)

- Quy mô, phạm vi ảnh hưởng của mô hình, hoạt động, giải pháp

- Kết quả của mô hình, hoạt động, giải pháp (*Nêu lên được giá trị làm lợi của mô hình hoặc nhân rộng được bao nhiêu mô hình khác; các hoạt động, giải pháp đem lại kết quả gì cho công tác đoàn của địa phương, đơn vị; bao nhiêu đoàn viên thanh niên, các cấp được hưởng lợi từ mô hình, hoạt động, giải pháp...*)

- Hình ảnh mô hình, hoạt động (*Nhìn rõ được ngày tháng năm, địa điểm của mô hình, hoạt động. Đối với mô hình, hoạt động không có phong nền thì phải thể hiện được ngày, giờ chụp ảnh trên góc của ảnh*)

1.4. Những khó khăn còn vướng mắc khi thực hiện mô hình, hoạt động, giải pháp và biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

2. Mô hình, hoạt động, giải pháp số 2:

...

...

* Lưu ý:

- Mỗi mô hình, hoạt động, giải pháp mới, sáng tạo được chấm tối đa 05 điểm

- Nguyên tắc cụ thể chấm điểm thưởng, sáng tạo được quy định tại mục 3, Phần II tại Hướng dẫn quy trình đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp tỉnh theo Bộ tiêu chí năm 2017.